

Bản án số: 56/2022/HS-ST
Ngày 24 – 5 – 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Âu Văn Hồ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Hải

2. Bà Nguyễn Thị Thanh

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Anh Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Bảo Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2022/QĐXXST - HS ngày 14/4/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGÔ VĂN N**; Tên gọi khác: Không.

Sinh năm 19xx tại P, Thái Nguyên; Giới tính: Nam.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố 4A, phường P, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12.

Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không.

Bố: Ngô Ngọc Y (đã chết), Mẹ: Nguyễn Thị K, sinh năm 19xx; Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ năm; Vợ: Nguyễn Thị H (đã ly hôn); Vợ chồng có 03 con chung, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2012.

- *Tiền án, tiền sự*: Không.

- *Nhân thân*: 01 - Năm 2016, bị Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum xử phạt 05 (Năm) năm tù về tội “*Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy*” tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2016/HS-ST ngày 06/4/2016 (Ngô Văn N chấp hành xong hình phạt tù của bản án này ngày 25/5/2019).

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 04/3/2022, đến ngày 12/3/2022 chuyển tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt tại phiên tòa)

*** Người chứng kiến:**

1. Anh Đàm Văn B, sinh năm 19xx (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố K, phường T, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Lương Văn V, sinh năm 19xx (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường T, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 03/3/2022, tổ công tác của Công an xã T, thị xã Phổ Yên, (Nay là phường T, thành phố Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên, đang tiến hành tuần tra kiểm soát tại xóm K, xã Trung Thành (Nay là tổ dân phố K, phường T, thành phố Phổ Yên) thì phát hiện Ngô Văn N có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra đối với N, N bỏ chạy, được khoảng 10 mét thì bị tổ công tác giữ lại. N đã tự nguyện giao nộp 02 túi ni lon màu trắng bên trong mỗi gói nhỏ có chứa chất rắn màu trắng đục trong tay cho tổ công tác, theo N khai là số chất rắn màu trắng đục trên là ma túy loại Heroine, N mua về sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với N, thu giữ vật chứng và chuyển toàn bộ hồ sơ, tài liệu đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên (nay là Công an thành phố Phổ Yên) để giải quyết theo quy định.

Ngày 04/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên (nay là Công an thành phố Phổ Yên) phối hợp với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân khối lượng toàn bộ số chất rắn màu trắng đục thu giữ của Ngô Văn N được **0,184 gam**, lấy toàn bộ cho vào phong bì ký hiệu H1 gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 456/KL-KTHS ngày 12/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất rắn màu trắng đục trong phong bì ký hiệu H1 gửi giám định là chất ma túy, **loại Heroine**, có khối lượng là **0,184 gam**.

Quá trình điều tra, Ngô Văn N khai nhận: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 03/3/2022, N đi xe ôm từ nhà tại tổ dân phố 4A, phường P, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xuống khu vực xóm K, xã T, thị xã Phổ Yên, (Nay là tổ dân phố K, phường T, thành phố Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên để mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Đến nơi, N đi vào một ngôi nhà có cửa sắt đóng kín nằm bên trái đường Quốc lộ 3 cũ hướng Thái Nguyên đi Hà Nội. N gõ tay vào cửa sắt và nói: “Bán cho hai trăm”, N lấy tiền từ trong túi áo ra hai tờ tiền một trăm

ng nghìn đồng đưa qua lỗ nhỏ phía dưới cửa sắt thì bên trong có người cầm tiền và đưa lại cho N 02 túi ni lon màu trắng trong suốt bên trong có chứa ma túy loại Heroine. Sau khi mua được ma túy, N cầm 02 túi ma túy trong tay đi bộ ra hành lang đường để đi về thì bị lực lượng Công an phát hiện. Do sợ hãi nên N đã bỏ chạy, được khoảng 10 mét thì bị Công an giữ lại, N tự giác giao nộp toàn bộ ma túy vừa mua được cho lực lượng Công an. Mục đích N mua ma túy là để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích gì khác.

Vật chứng của vụ án: 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu H3 bên trong đựng vỏ bao mẫu niêm phong thu giữ khi bắt quả tang Ngô Văn N; 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu H1, bên trong có 0,145 gam Heroine của Ngô Văn N hoàn lại sau giám định và vỏ bao mẫu.

Tại bản cáo trạng số: 50/CT-VKSPY ngày 06/4/2022 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên (Nay là thành phố Phổ Yên) đã quyết định truy tố bị cáo, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Kết thúc phần thẩm vấn công khai, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên (Nay là thành phố Phổ Yên), giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về tội danh:* tuyên bố bị cáo Ngô Văn N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- *Về Điều luật áp dụng:* Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

- *Hình phạt chính:* Xử phạt các bị cáo Ngô Văn N mức án từ **24** tháng đến **30** tháng tù giam

- *Về hình phạt bổ sung:* Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Ngô Văn N.

- *Về xử lý vật chứng:* Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu H1 ghi hoàn trả 0,145 gam mẫu H1 và vỏ bao gói mẫu H1; 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu H3 ghi mẫu lưu kho.

- *Về án phí và quyền kháng cáo:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với Đại diện viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, làm người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên thị xã Phổ Yên (Nay là thành phố Phổ Yên) trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Ngô Văn N không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 03/3/2022, tổ công tác của Công an xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, (Nay là phường Trung Thành, thành phố Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên, đang tiến hành tuần tra kiểm soát tại xóm Kim Tinh, xã Trung Thành (Nay là tổ dân phố Kim Tinh, phường Trung Thành, thành phố Phổ Yên) đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ngô Văn N. Ngô Văn N đã tự nguyện giao nộp 02 (Hai) túi ni lon màu trong suốt bên trong mỗi gói nhỏ có chứa chất rắn màu trắng đục trong tay cho tổ công tác, N khai là số chất rắn màu trắng đục trên là ma túy loại Heroine, N mua về sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 456/KL-KTHS ngày 12/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất rắn màu trắng đục trong phong bì kí hiệu H1 gửi giám định là chất ma túy, **loại Heroine**, có khối lượng là **0,184 gam**.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra: Như biên bản phạm pháp quả tang, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến, vật chứng đã thu được, Bản kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 01 năm đến 05 năm”

*c, **Heroine**.... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.”*

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn của xã hội, đồng thời là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3]. Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy:

- *Về nhân thân*: Bị cáo sinh ra tại huyện Phú Lương, sau đó sinh sống tại Tổ dân phố 4A, phường Phố Cò, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình hoạt động bản thân tại địa phương bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum xử phạt 05 (Năm) năm tù về tội “*Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy*” tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2016/HS-ST ngày 06/4/2016. Do vậy Hội đồng xét xử nhận định bị cáo là người có nhân thân xấu.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4]. Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc loại tội nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, chính trị tại địa phương và làm phát sinh thêm các loại tội phạm khác nên cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp được chấp nhận.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 còn quy định:

“...5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản...*”

Tuy nhiên, qua xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm, không có thu nhập ổn định, phạm tội không vì mục đích vụ lợi nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[6]. Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu H1 ghi hoàn trả 0,145 gam mẫu H1 và vỏ bao gói mẫu H1; 01 (một)

phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu H3 ghi mẫu lưu kho – Xác định là vật cấm lưu thông, không còn giá trị sử dụng nên cần xử lý tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9]. Về các vấn đề khác của vụ án: Trong vụ án này bị cáo Ngô Văn N khai mua tại ngôi nhà có cửa sắt đóng kín nằm phía bên trái hành lang đường Quốc lộ 3 cũ theo hướng Thái Nguyên - Hà Nội thuộc xóm Kim Tĩnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên (Nay là tổ dân phố Kim Tĩnh, phường Trung Thành, thành phố Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên. Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Ngô Văn N** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

2. Về hình phạt chính: Xử phạt Bị cáo Ngô Văn N **24** (*Hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/3/2022.

- Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Ngô Văn N 45 (*Bốn mươi lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu H1 ghi hoàn trả 0,145 gam mẫu H1 và vỏ bao gói mẫu H1; 01 (một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu H3 ghi mẫu lưu kho.

Hiện số vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Phổ Yên (Nay là thành phố Phổ Yên), theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/4/2022.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố Tụng hình sự; Nghị quyết 326 của UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Ngô Văn N phải chịu **200.000đ** (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về Quyền kháng cáo: Bị cáo Ngô Văn N được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Phổ Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Công an TP. Phổ Yên;
- Chi cục THADS TP. Phổ Yên;
- Bị cáo; Đương sự trong vụ án (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Âu Văn Hồ

